

Số: /KH-UBND

Quảng Minh, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Việt Yên về mục tiêu, giải pháp chủ yếu phát triển KTXH năm 2024 của HĐND huyện Việt Yên ;

Chủ tịch UBND xã Quảng Minh xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU- NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu

Nâng cao năng lực lãnh đạo sức chiến đấu tăng cường sự đoàn kết trong toàn Đảng bộ, sự đồng thuận trong nhân dân, huy động mọi nguồn lực đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, khai thác mọi tiềm năng, lợi thế cho phát triển kinh tế, xã hội bền vững; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội đồng bộ, đảm bảo chất lượng và hiệu quả; Tiếp tục nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Tăng cường QPAN; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

2. Nhiệm vụ

Tập trung huy động mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế nhanh và bền vững; tiếp tục chuyển dịch mạnh cơ cấu kinh tế, ưu tiên phát triển các cây phù hợp với đồng đất của địa phương

Tiếp tục xây dựng, phát triển hệ thống hạ tầng kinh tế, xã hội đồng bộ, phấn đấu hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, chú trọng quy hoạch phát triển dân cư nông thôn.

Giải quyết nhanh, hiệu quả những vấn đề bức xúc trong nhân dân. Phát triển giáo dục, đào tạo; nâng cao chất lượng cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa và thực hiện nếp sống văn minh.

Hoàn thành các chỉ tiêu về công tác quân sự, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục thực hiện tốt cải cách hành chính; thực hiện tốt các quy định về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, các tệ nạn xã hội ..., giải quyết kịp thời khiếu nại tố cáo của công dân.

II. NỘI DUNG CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1. Về sản xuất nông nghiệp

Tăng cường công tác tuyên truyền đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đặc biệt chú trọng đến các mục tiêu phát triển kinh tế mũi nhọn, chỉ đạo làm tốt công tác phát triển sản xuất, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tích cực tuyên truyền vận động nhân dân áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa các loại giống có năng suất cao, chất lượng tốt vào sản xuất, thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất cho nhân dân; Chú trọng phát triển các sản phẩm đạt tiêu chuẩn VietGap, đạt chứng nhận Ocoop...

Phấn đấu năm 2024 tổ chức được 40 lớp, với hơn 1058 lượt người tham gia. Làm tốt công tác chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng; phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt các chỉ tiêu được giao (*Có biểu chi tiết kèm theo*).

2. Về chăn nuôi

Tuyên truyền nhân dân tích cực thực hiện các phong trào tham gia bảo vệ môi, làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm, chỉ đạo tổ chức tiêm phòng đại trà cho đàn gia súc, gia cầm đạt 95% kế hoạch trở lên, giữ vững tốc độ phát triển các mô hình chăn nuôi đem lại hiệu quả kinh tế.

Phấn đấu năm 2024: Đàn trâu, Đàn bò 1,223 con; Đàn lợn 9.929con; Đàn gia cầm 53.790 con.

3. Công tác Địa chính, xây dựng, giao thông thuỷ lợi

3.1. Tiếp tục củng cố xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng nông thôn, tu sửa và xây dựng mới đường giao thông, thường xuyên kiểm tra, tu sửa, nạo vét hệ thống kênh mương thuỷ lợi nội đồng, đảm bảo chủ động cho sản xuất.

3.2. Tiếp tục thực hiện quy hoạch chuyển đổi mục đích quyền sử dụng đất theo kế hoạch. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác cấp giấy CNQSDĐ để đạt kế hoạch huyện giao.

4. Công tác Tài chính- Kế toán

Công tác thu chi ngân sách, bảo đảm đúng nguyên tắc, tận dụng, quản lý chặt chẽ các nguồn thu, xây dựng kế hoạch thu thuế và các loại quỹ dịch vụ hàng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu kế hoạch giao. Phấn đấu năm 2024 thu ngân sách trên địa bàn tăng từ 3-5%.

5. Công tác văn hoá, xã hội, giáo dục, y tế

Đẩy mạnh công tác xã hội hoá trong các lĩnh vực y tế, văn hoá, xã hội, nâng cao chất lượng chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân, không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn, làm tốt công tác kiểm tra bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Duy trì nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn Quốc gia về y tế.

Củng cố và phát triển công tác giáo dục, đào tạo.

Huy động 100% trẻ trong độ tuổi vào trường Mầm non và trường Tiểu học;

Tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp Trung học cơ sở đạt trên 98%, số giáo viên, học sinh đi thi huyện đạt kết quả tốt.

Duy trì, phát triển các phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, duy trì 12 đội văn nghệ, câu lạc bộ hát quan họ và phong trào bóng chuyền hơi; cầu lông, các câu lạc bộ dưỡng sinh ..., tuyên truyền thực hiện nếp sống văn minh, tỷ lệ làng văn hoá 100 %, tỷ lệ gia đình văn hoá đạt 95% .

6. Công tác dân số kế hoạch hoá gia đình và Thương binh xã hội

6.1. Tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện kế hoạch hoá gia đình, phấn đấu giảm số người sinh con thứ 3; Giảm tỷ suất sinh khoảng 0,2‰; Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 0,8-9%

6.2. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện chương trình xoá đói, giảm nghèo, tạo việc làm cho người lao động nông thôn, lao động có việc làm thường xuyên 6993 lao động; xuất khẩu lao động 05 người; tỷ lệ hộ nghèo trong năm 2024 giảm 1%-1,2%; Tỷ lệ người dùng nước hợp vệ sinh 100%.

(Chỉ tiêu cụ thể các các biểu kèm theo)

7. Công tác cải cách thủ tục hành chính

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các chương trình cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả mô hình “chính quyền thân thiện, “ công an tận tụy gắn bó”, “ Một cửa kiểu mẫu”, tăng cường thực hiện tốt pháp lệnh dân chủ ở cơ sở, đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thực hiện tốt công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương.

8. Công tác an ninh chính trị- Trật tự an toàn xã hội

Duy trì nghiêm chế độ trực ban, tăng cường, thường xuyên kiểm tra, tuần tra bám sát địa bàn phát hiện các vi phạm và có biện pháp xử lý kịp thời.

Chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân đoàn kết, tích cực tham gia phòng chống, phát hiện, tố giác tội phạm và các tụ điểm tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn.

Xây dựng địa bàn xã trong sạch không có tệ nạn xã hội, giảm tối đa các vụ việc; đồng thời làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật, tuyên truyền luật an toàn giao thông, phấn đấu đạt đơn vị vững mạnh về công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; làm tốt công tác tuyên truyền PCCC và sử dụng bình PCCC đến 100% dân số trên địa bàn xã.

9. Công tác quân sự địa phương

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Quản lý tốt các đối tượng thanh niên đến tuổi sẵn sàng nhập ngũ, bảo đảm giao quân hoàn thành 100% chỉ tiêu trên giao, xây dựng kế hoạch chiến đấu trị an, kế hoạch huấn luyện dân quân tự vệ, kế hoạch phòng chống lụt bão, kế hoạch trực bảo vệ các ngày lễ kỷ niệm trọng đại của đất nước trong năm, quản lý chặt chẽ quân dự bị động viên, phối hợp với các ngành chuyên thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ theo chuyên môn.

10. Công tác Tư pháp - Hộ tịch

Chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân, phối hợp với các ngành, đoàn thể, các thôn tổ chức tốt công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở, giải quyết dứt điểm những vụ việc ngay từ cơ sở, không để phát sinh thành điểm nóng, không để xảy ra khiếu kiện đông người, vượt cấp, phấn đấu giải quyết đạt trên 95% đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

Quản lý sổ sách chặt chẽ, vào sổ đúng biểu mẫu, đăng ký đúng quy định.

11. Công tác điều hành của UBND xã

Thường xuyên tổ chức các cuộc họp, hội nghị, giao ban tuần, tháng, quý để bàn bạc, thảo luận và giải quyết các nội dung công việc nhằm thực hiện sự điều hành của UBND huyện, đồng thời thực hiện các Nghị quyết của Đảng ủy - HĐND xã, trên cơ sở phản ánh những tồn tại, vướng mắc của nhân dân và các ngành chuyên môn, giúp Ủy ban nhân dân xã nắm bắt tình hình kịp thời có biện pháp chỉ đạo giải quyết.

Duy trì tốt lịch trực, lịch tiếp dân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và các ngành đặc biệt là chế độ, nội quy, tác phong, thời gian trực, làm việc của bộ phận

tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, giải quyết các thủ tục hành chính nhanh chóng, chính xác, không gây phiền hà cho nhân dân.

12. Công tác phối hợp với đoàn thể, mặt trận tổ quốc

Tiếp tục thực hiện "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*"; Tăng cường phối hợp chỉ đạo xây dựng đoàn thể, mặt trận tổ quốc vững mạnh, đẩy mạnh thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng sống văn hoá, thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng làng văn hoá, gia đình văn hoá. Phối hợp chỉ đạo, duy trì tốt công tác giao ban tuần, tháng, chế độ trực, hội họp, sinh hoạt, xây dựng đoàn thể, tham gia các hoạt động, công tác của ngành đoàn thể và các phong trào do cấp trên phát động, tổ chức tốt kỷ niệm các ngày lễ trong năm, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, tích cực tuyên truyền vận động nhân dân tham gia xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng, ủng hộ các loại quỹ và thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu kinh tế xã hội ở địa phương, đồng thời tham gia phối hợp thực hiện tốt các phong trào bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội và tuyên truyền luật an toàn giao thông; thực hiện tốt các biện pháp tuyên truyền người dân sử dụng nước sạch và trang bị bình PCCC tại các hộ gia đình.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND xã xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện.
2. Các ngành, các thôn căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, tham mưu thực hiện đạt kết quả tốt.
3. Căn cứ kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã, Ban lãnh đạo các thôn làm tốt công tác tuyên truyền, xây dựng kế hoạch cụ thể tập trung lãnh đạo thực hiện hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội đề ra.
4. Công chức VHXXH phụ trách lĩnh vực VHXX, đài truyền thanh phối hợp với các ngành liên quan làm tốt công tác tuyên truyền các chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển KTXH đến toàn thể nhân dân trong xã.
5. Đề nghị Ủy ban mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện và hoàn thành thắng lợi mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội năm 2024.
6. Giao cho Văn phòng phối hợp kiểm tra, đôn đốc các ngành, đơn vị thực hiện hoàn thành kế hoạch, tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- 12 các thôn (t/h);
- TT Đảng ủy-HĐND xã;
- Các ngành đoàn thể;
- Công chức xã;
- Đài truyền thanh xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Hạnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUẢNG MINH**

CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2024)

LĨNH VỰC CHĂN NUÔI

Số TT	Đơn vị	CHĂN NUÔI							
		Đàn Trâu		Đàn bò		Đàn lợn		Đàn gia cầm	
		Thực hiện năm 2023 (Con)	Kế hoạch năm 2024 (Con)	Thực hiện năm 2023 (Con)	Kế hoạch năm 2024 (Con)	Thực hiện năm 2023 (Con)	Kế hoạch năm 2024 (Con)	Thực hiện năm 2023 (Con)	Kế hoạch năm 2024 (Con)
1	Quảng Minh	35	35	1.193	1.193	9.299	9.299	53.790	53.790

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUẢNG MINH**

CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2023)

LĨNH VỰC DÂN SỐ- LAO ĐỘNG

Số TT	Đơn vị	DÂN SỐ- Y TẾ- LAO ĐỘNG											
		Mức giảm tỷ lệ sinh		Tỷ xuất tăng dân số tự nhiên		Dân số trung bình		Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi SDD		Lao động trong độ tuổi		Lao động có việc làm thường xuyên	
		2023 (‰)	2024 (‰)	2023(‰)	2024 (‰)	2023 (người)	2024 (người)	TH 2023 (%)	KH 2024 (%)	TH 2023 (người)	KH 2024 (người)	TH 2023 (người)	KH 2024 (người)
1	Quảng Minh	1,9	1,9	5,53	5,53	12.248	12.448	9,0	9,0	9,989	9,989	6,500	6,500

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUẢNG MINH**

CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 1 năm 2024)

LĨNH VỰC ĐÀO TẠO NGHỀ- VIỆC LÀM

Số TT	Đơn vị	Lao động tạo việc làm mới		Tỷ lệ lao động qua đào tạo		Xuất khẩu lao động		Số người tham gia BHXH	
		2023 Người	2024 (người)	2023 (%)	2024 (%)	2023 (người)	2024 (người)	TH 2023 (người)	KH 2024 (người)
1	Quảng Minh	198	198	78	78	05	05	97	97

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUẢNG MINH**

CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày tháng 1 năm 2024)

LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG

TT	Đơn vị	Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom (%)	Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom được xử lý hợp vệ sinh (%)	Tỷ lệ dân số được cung cấp nước sạch (%)	Ghi chú
	Quảng Minh	95	100	80	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUẢNG MINH**

CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2024)

LĨNH VỰC VĂN HÓA- HỘ NGHÈO

TT	Hộ nghèo năm 2024		Hộ nghèo năm 2024		Tỷ lệ Làng văn hoá		Tỷ lệ Gia đình văn hoá (%)		Thôn đạt chuẩn NTM kiểu mẫu	Thôn đạt chuẩn NTM kiểu mẫu
	Số hộ nghèo (Hộ)	Tỷ lệ (%)	Số hộ (Hộ)	Tỷ lệ (%)	TH 2023	KH 2024	TH 2023	KH 2023	TH 2023	KH 2024
1	17	0,57	4	1,47	5	5	93	95	05	05

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUẢNG MINH**

CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2024)

LĨNH VỰC ĐÀO TẠO GIỚI THIỆU VIỆC LÀM

		ĐÀO TẠO NGHỀ- GIỚI THIỆU VIỆC LÀM								Ghi chú
TT	Đơn vị	Tổng số lao động được giải quyết việc làm mới		Tỷ lệ lao động qua đào tạo		Xuất khẩu lao động		Số người tham gia BHXH tự nguyện		
		TH 2023	KH 2024	TH 2023	KH 2024	TH 2023	KH 2024	TH 2023	KH 2024	
	Quảng Minh	198	198	75	75	05	05	97	97	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUẢNG MINH**

CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2024)

LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP

Số TT	Đơn vị	Vụ chiêm xuân năm 2023			Vụ mùa chiêm xuân 2024			Vụ mùa năm 2023			Vụ mùa năm 2024		
		Diện tích (Ha)	Năng suất (Tạ/ha)	Sản lượng (Tấn)	Diện tích (Ha)	Năng suất (Tạ/ha)	Sản lượng (Tấn)	Diện tích (Ha)	Năng suất (Tạ/ha)	Sản lượng (Tấn)	Diện tích (Ha)	Năng suất (Tạ/ha)	Sản lượng (Tấn)
1	Quảng Minh	260	69	1,794	260	69	1,794	248	58	3,200	248	58	3,200

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUẢNG MINH**

CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2024)

LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP

Số TT	Đơn vị	Cây ngô						Cây khoai tây						Cây khoai lang					
		Thực hiện năm 2023			Kế hoạch năm 2024			Thực hiện năm 2023			Kế hoạch năm 2024			Thực hiện năm 2023			Kế hoạch năm 2024		
		Diện tích (Ha)	Năng suất (Tạ/ha)	Sản lượng (Tấn)	Diện tích (Ha)	Năng suất (Tạ/ha)	Sản lượng (Tấn)	Diện tích (Ha)	Năng suất (Tạ/ha)	Sản lượng (Tấn)	Diện tích (Ha)	Năng suất (Tạ/ha)	Sản lượng (Tấn)	Diện tích (Ha)	Năng suất (Tạ/ha)	Sản lượng (Tấn)	Diện tích (Ha)	Năng suất (Tạ/ha)	Sản lượng (Tấn)
1	Quảng Minh	7	38	26,6	7	38	26,6	27	127	342,9	27	127	342,9	25	135	337,5	25	135	337,5

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUẢNG MINH**

CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 1 năm 2024)

LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP

Số TT	Đơn vị	Cây lạc						Rau các loại					
		Thực hiện năm 2023			Kế hoạch năm 2024			Thực hiện năm 2023			Kế hoạch năm 2024		
		Diện tích (Ha)	Năng xuất (Tạ/ha)	Sản lượng (Tấn)	Diện tích (Ha)	Năng xuất (Tạ/ha)	Sản lượng (Tấn)	Diện tích (Ha)	Năng xuất (Tạ/ha)	Sản lượng (Tấn)	Diện tích (Ha)	Năng xuất (Tạ/ha)	Sản lượng (Tấn)
1	Quảng Minh	29	24,4	69,6	29	24,4	69,6	114	125	1,425	114	125	1,25

CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2024)

LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ

TT	Nội dung	Giao chỉ tiêu thực hiện	Ghi chú
1	Tỷ lệ giải quyết đơn KNTC, phản ánh kiến nghị	>95%	
2	Đơn thư KNTC, phản ánh, kiến nghị được phân loại, xử lý đúng thời hạn và thẩm quyền	100%	

CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 1 năm 2024)

LĨNH VỰC THU CHI NGÂN SÁCH

NỘI DUNG	Kết quả thực hiện năm 2023			Kế hoạch năm 2024		
	KH(đồng)	Kết quả(đồng)	Tỷ lệ	KH (đồng)	Kết quả (đồng)	Tỷ lệ
THU NGÂN SÁCH XÃ	5.805.000.000	13.778.069	237,3	7.116.000.000	7.116.000.000	100
CHI NGÂN SÁCH XÃ	5.805.000.000	12.400.158	213,61	7.116.000.000	7.116.000.000	100